

PHỤ LỤC SỐ 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

**Công ty CP
Tập đoàn Vinacontrol**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 388/HDQT - QTCT

Hà Nội, ngày 30... tháng 7 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2024)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Vinacontrol
- Địa chỉ trụ sở chính: 54 Trần Nhân Tông, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: 024-3943-3840 Fax: 024-3943-3844
Email: vinacontrol@vinacontrol.com.vn
- Vốn điều lệ: 104.999.550.000 đồng
- Mã chứng khoán: VNC
- Mô hình quản trị công ty:
- Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	073/ĐHĐCĐ-NQ	23/4/2024	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và nhiệm kỳ 2018 - 2023;- Thông qua báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và 2023;- Thông qua kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2024;

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc mua lại cổ phiếu, phương án mua lại cổ phiếu để giảm vốn điều lệ Công ty; - Thông qua việc sửa đổi và ban hành điều lệ Công ty; - Thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi nội dung tương ứng với điều lệ Công ty; - Thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2023 và 2024; - Giao cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập - Thông qua Nhiệm kỳ HĐQT/BKS và số lượng thành viên HĐQT/BKS 2024-2026 - Bầu cử thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2026

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Bùi Duy Chính	Chủ tịch HĐQT	23/4/2024	
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT	23/4/2024	
3	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HĐQT	23/4/2024	
4	Bà Dương Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT	23/4/2024	
5	Ông Phạm Ngọc Dũng	Ủy viên HĐQT	23/4/2024	
6	Ông Lê Ngọc Lợi	Ủy viên HĐQT	23/4/2024	
7	Ông Phùng Tấn Phú	Ủy viên HĐQT	23/4/2024	
8	Bà Nguyễn Thanh Hương	Ủy viên HĐQT		23/4/2024

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bùi Duy Chinh	6	100 %	
2	Ông Mai Tiến Dũng	6	100 %	
3	Ông Phan Văn Hùng	6	100 %	
4	Bà Dương Thanh Huyền	6	100 %	
5	Bà Nguyễn Thanh Hương	4	66 %	Sau ngày 23/4/2024 không còn là TV HĐQT
6	Ông Phạm Ngọc Dũng	2	33 %	Trước ngày 23/4/2024 chưa được bầu là TV HĐQT
7	Ông Lê Ngọc Lợi	2	33 %	
8	Ông Phùng Tấn Phú	2	33 %	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Căn cứ Nghị Quyết số 073/ĐHĐCĐ-NQ ngày 23/4/2024, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2026 có 07 thành viên bao gồm: Chủ tịch HĐQT, 02 ủy viên kiêm nhiệm chức danh trong Ban Tổng giám đốc (Ông Mai Tiến Dũng, ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, Ông Phan Văn Hùng, Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc), 01 ủy viên thường trực và 03 ủy viên thuộc Ban Lãnh đạo các Đơn vị đã giúp cho việc thống nhất và chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành nhiệm kỳ mới đạt hiệu quả cao.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp 06 phiên họp nhằm đánh giá tình hình hoạt động của toàn Công ty, bổ nhiệm và tái bổ nhiệm các vị trí trong Ban điều hành và cán bộ quản lý các Đơn vị trong toàn Công ty. Đưa ra các ý kiến chỉ đạo trực tiếp, giám sát, định hướng đối với công tác quản lý và điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024 và nhiệm kỳ 2024-2026.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có Tiểu ban thuộc HĐQT.

Hội đồng quản trị cử Người phụ trách quản trị Công ty (có 02 trợ lý giúp việc) để hỗ trợ Hội đồng Quản trị các công việc theo quy định trong Điều lệ Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2024)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung
1	028/NQ-HĐQT	20/02/2024	Thông báo kết quả kinh doanh và định hướng hoạt động 2024 cùng các nội dung khác
2	039/NQ-HĐQT	26/02/2024	Chốt thời gian và địa điểm tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2024

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung
3	058/NQ-HĐQT	22/03/2024	Thông qua các nội dung trình đại hội đồng Cổ đông năm 2024
4	073/DHĐCĐ-NQ	23/4/2024	Nghị quyết đại hội đồng Cổ đông năm 2024
5	074/NQ-HĐQT	24/4/2024	Bầu chủ tịch HĐQT và Bổ nhiệm Tổng Giám đốc nhiệm kỳ 2024 – 2026
6	083/QĐ-HĐQT	09/5/2024	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2023 (Tỷ lệ 15%)
7	086/NQ-HĐQT	16/5/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo kết quả kinh doanh 4 tháng đầu năm - Triển khai thực hiện các công việc theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông - Bổ nhiệm Kế toán trưởng - Các công việc khác

III. Ban kiểm soát (6 tháng đầu năm 2024)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Bổ nhiệm	Miễn nhiệm	
1	Bà Nguyễn Thị Thủy Ngân	Trưởng BKS	23/4/2024		Kế toán & cử nhân luật
2	Ông Nguyễn Quốc Minh	TV BKS	23/4/2024		Thạc sỹ khoa học
3	Ông Nguyễn Trung Hiếu	TV BKS		23/4/2024	Kế toán
4	Ông Cao Quý Lân	TV BKS	23/4/2024		Thạc sỹ Kinh tế

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thủy Ngân	Trưởng BKS	4	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Quốc Minh	TV BKS	4	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Trung Hiếu	TV BKS	3	67 %	67 %	Sau ngày 23/4/2024 Không còn là TV BKS
4	Ông Cao Quý Lân	TV BKS	2	33 %	33 %	Sau ngày 23/4/2024 mới được bầu là TV BKS

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông
- Tham dự và giám sát quá trình thực hiện tổ chức Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
 - Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; ghi nhận bổ nhiệm và tái bổ nhiệm các chức vụ trong Ban điều hành cán bộ quản lý các Đơn vị trong toàn Công ty; tham gia đóng góp ý kiến về hoạt động kinh doanh, quản trị và đầu tư phát triển Công ty; giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định do Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty đã ban hành cho nhiệm kỳ 2024 - 2026
 - Theo dõi việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt theo đúng quy định.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác
- Một trong ba thành viên BKS đang giữ các chức vụ quản lý tại đơn vị thành viên, tham gia vào hoạt động kinh doanh của đơn vị nên có điều kiện trao đổi thường xuyên, góp ý trực tiếp với lãnh đạo đơn vị về hoạt động kinh doanh, điều hành.
5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Mai Tiến Dũng	18/11/1964	Kỹ sư	23/4/2024
2	Ông Phan Văn Hùng	12/10/1965	Kỹ sư	26/5/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Lưu Ngọc Hiền	14/02/1962	Cử nhân Tài chính Ngân hàng	21/5/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ (Xin xem file gửi kèm)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

Không có giao dịch.

2. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

Không có giao dịch.

3. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

3.1. HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không có giao dịch.

3.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không có giao dịch.

3.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

Không có giao dịch.

VII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2024)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Xin xem file gửi kèm)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
-----	--------	--	------------------------------	-------------------------------------	-----------------	----------------------------	-------------------------------	---------

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP Chứng khoán Asean	Cổ đông lớn	1.254.666	11,95 %	0	0 %	<i>Bán</i>
2	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà Nước	Người có liên quan đến Thành viên BKS và Thành viên HĐQT	3.150.000	30%	0	0 %	<i>Bán</i>

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
3	Phan Văn Hùng	Phó Tổng Giám đốc Công ty, thành viên HĐQT	10.960	0,1 %	3.160.960	30,11 %	<i>Mua</i>
	Phan Văn Hùng	Phó Tổng Giám đốc Công ty, thành viên HĐQT	3.160.960	30,11 %	1.487.245	14,16 %	<i>Bán</i>
4	Bùi Duy Chinh	Chủ tịch HĐQT	423.520	4,03 %	790.395	7,53 %	<i>Mua</i>
5	Mai Tiến Dũng	Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT	22.933	0,22 %	59.622	0,57 %	<i>Mua</i>
6	Phạm Ngọc Dũng	Thành viên HĐQT	123.153	1,2 %	441.295	4,2 %	<i>Mua</i> (Trước khi trở thành người nội bộ)
7	Lê Ngọc Lợi	Thành viên HĐQT	0	0 %	39.928	0,38 %	<i>Mua</i> (Trước khi trở thành người nội bộ)
8	Phùng Tấn Phú	Thành viên HĐQT	0	0 %	183.449	1,75 %	<i>Mua</i> (Trước khi trở thành người nội bộ)
9	Lưu Ngọc Hiền	Kế toán trưởng	38.524	0,4 %	81.044	0,77 %	<i>Mua</i>
10	Nguyễn Quốc Minh	Thành viên BKS	0	0 %	24.327	0,23 %	<i>Mua</i>
11	Nguyễn Thị Thủy Ngân	Trưởng Ban kiểm soát	0	0 %	550.347	5,24 %	<i>Mua</i>
12	Đào Nguyễn Thiên Nga	Người phụ trách quản trị Công ty	40.000	0,38 %	49.200	0,47 %	<i>Mua</i>

